

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 28/09/2018

ASEANSC RESEARCH



MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PAC: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 8%

PAC - CTCP Pin Ác quy Miền Nam - Ngày 08/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 09/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/10/2018.

POM: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 30%

POM - CTCP Thép Pomina - Ngày 08/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 09/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 30%, tương đương POM sẽ phát hành thêm hơn 55,8 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 54.65	26,439.93
	S&P 500	↑ 8.03	2,914.00
	Nasdaq	↑ 51.60	8,041.97
	FTSE 100	↑ 33.95	7,545.44
CHÂU ÂU	DAX	↑ 49.70	12,435.59
	CAC 40	↑ 27.68	5,540.41
	Nikkei 225	↑ 323.30	24,120.04
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 72.85	27,788.52
	Shanghai	↑ 29.58	2,821.35

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 28/09/2018

VN-INDEX TIẾP CẬN MỐC 1.020

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Sáu (28/09), thông tin tích cực từ GDP quý 3 nhanh chóng giúp chỉ số VN-Index vượt mốc 1.020 điểm. Tuy nhiên, áp lực chốt lời tăng mạnh đã làm thu hẹp đáng kể đà tăng. Điểm nhấn của thị trường là cổ phiếu STB khi khớp hơn 27 triệu cổ phiếu và đóng cửa ở mức giá trần, trong đó nước ngoài mua hơn 9,7 triệu cổ phiếu.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1,76 điểm, đóng cửa ở mức 1.017,13. Thanh khoản HOSE duy trì ở mức cao với gần 250 triệu cổ phiếu, giá trị gần 6.200 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ mua ròng gần 220 tỷ đồng trên HOSE.

Về kỹ thuật, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự dài hạn 1.020 - 1.030 điểm (bao gồm đường MA(150) và MA(200), tương ứng với ngưỡng 1.027 điểm và 1.026 điểm), đây được coi là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Trong kịch bản tiêu cực, nếu thủng 2 ngưỡng hỗ trợ gần là 1.013 điểm và 1.007 điểm, tương ứng MA(5) ngày và MA(50) tuần, thì vùng hỗ trợ tiếp theo của VN-Index được dự báo ở mức 990 - 1.000 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 28/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.714 đồng, giảm 1 đồng so với phiên trước đó

Sáng nay (28/09), NHNN tiếp tục giảm nhẹ 1 đồng ở tỷ giá trung tâm xuống mức 22.714 đồng/USD. Khảo sát một số ngân hàng có giao dịch ngoại tệ lớn, phần lớn các ngân hàng đều giảm giá USD với mức phổ biến 10 đồng mỗi chiều mua - bán. Hiện giá mua thấp nhất đang ở mức 23.280 đồng/USD, giá mua cao nhất đang ở mức 23.310 đồng/USD. Trong khi đó, ở chiều bán ra, giá bán thấp nhất đang ở mức 23.383 đồng/USD, giá bán cao nhất đang ở mức 23.396 đồng/USD.

Sáng ngày 28/09: Giá vàng SJC ở mức 36,32 - 36,49 triệu đồng/lượng

Hôm nay (28/09), giá vàng SJC trên thị trường Hà Nội được Công ty Vàng bạc Đá quý Sài Gòn niêm yết giao dịch ở ngưỡng 36,32 - 36,49 triệu đồng/lượng (mua - bán, giảm 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều. Thời điểm 9 giờ 13 phút sáng nay, giá vàng trên thị trường châu Á giao dịch ở mức 1.184,5 USD/ounce. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank (chưa tính thuế và các khoản phí), giá vàng trong nước hiện đắt hơn giá vàng thế giới hơn 3 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 27/09: Chỉ số Dow Jones tăng 0.21%, lên 26,439.93 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tăng 0.21% lên 26,439.93 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0.28% lên 2,914 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.65% lên 8,041.97 điểm.

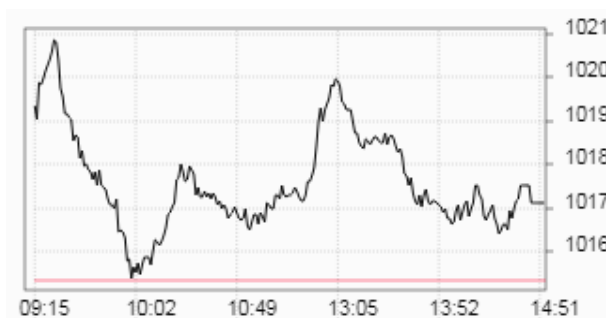
Ngày 27/09: Dầu WTI tăng 0.8%, lên 72.12 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex tăng 55 xu (tương đương 0.8%) lên 72.12 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn tăng 38 xu (tương đương 0.5%) lên 81.72 USD/thùng. Hợp đồng này sẽ hết hạn vào ngày thứ Sáu (28/09).

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

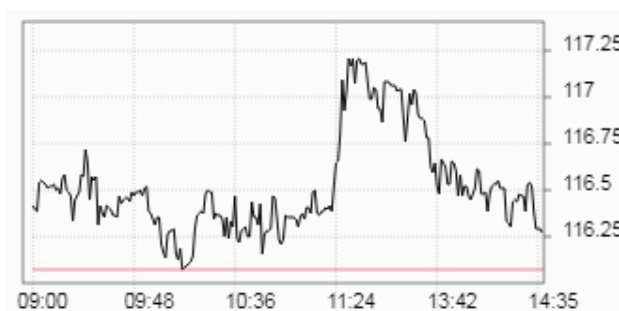
Thay đổi (điểm)	↑	+1,76/+0,17%
Giá trị (điểm)	↑	1,017.13
Khối lượng (cp)		247,221,780
Giá trị (tỷ đồng)		6,139.41
Số mã tăng giá	↑	157
Số mã giảm giá	↓	147
Số mã đứng giá	→	66

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
AGF	6.6	6.6	6.6	6.3	24,190	↑ 7.0%
TMT	8.6	9.8	9.8	8.6	68,580	↑ 7.0%
HAS	8.7	9.1	9.1	8.7	18,790	↑ 6.9%
ACL	17.8	17.8	17.8	17.8	53,650	↑ 6.9%
NAF	12	12.5	12.5	12	65,670	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,19/+0,17%
Giá trị (điểm)	↑	116.28
Khối lượng (cp)		57,093,207
Giá trị (tỷ đồng)		803.67
Số mã tăng giá	↑	101
Số mã giảm giá	↓	82
Số mã đứng giá	→	191

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ART	9.5	10.5	10.5	9.2	5,364,600	↑ 29.6%
PMB	8.8	8.8	8.8	8.8	100	↑ 10.0%
OCH	6.6	6.6	6.6	6.6	100	↑ 10.0%
VMI	2.1	2.2	2.2	2.1	7,130	↑ 10.0%
MAS	50	55.5	55.5	50	13,256	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	33,637,162	1,073,120
BÁN	18,981,732	847,999
MUA - BÁN	14,655,430	225,121

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 28/09, khối ngoại mua ròng gần 220 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 6 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 34 triệu cổ phiếu (trị giá gần 1.390 tỷ đồng) và bán ra gần 19 triệu cổ phiếu (trị giá gần 1.170 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 22 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,8 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 16 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

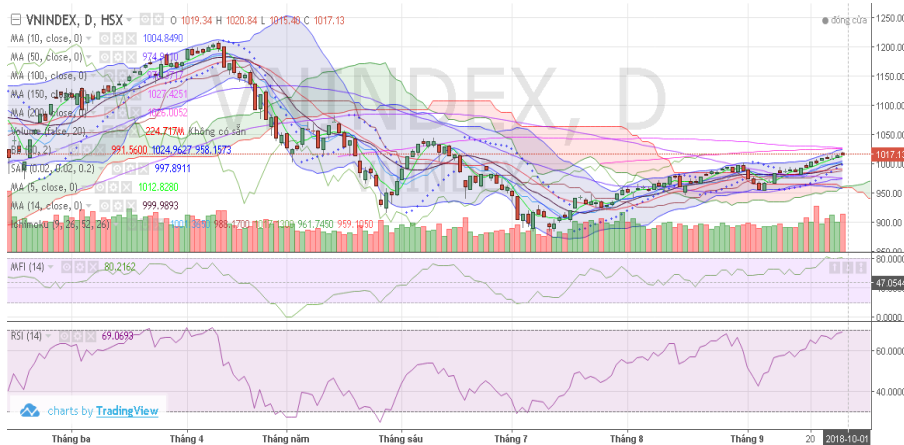
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 27/09/2018):
3,248,183.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 27/09/2018):
1,015.37 điểm
Cập nhật ngày 28/09/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	8.6%	2,679,611,550	104	106	2.0	1.9%	846,730	1.67
VIC	8.0%	2,637,707,954	98.6	98.3	-0.3	-0.3%	857,910	-0.24
VCB	7.0%	3,597,768,575	63.4	63	-0.4	-0.6%	2,104,400	-0.45
GAS	6.9%	1,913,950,000	117.2	115.7	-1.5	-1.3%	286,600	-0.90
VNM	6.2%	1,451,453,429	138.5	137.3	-1.2	-0.9%	520,020	-0.55
SAB	4.3%	641,281,186	220	222.5	2.5	1.1%	66,090	0.50
BID	3.6%	3,418,715,334	34.65	35.2	0.6	1.6%	2,822,910	0.59
MSN	3.3%	1,157,373,974	92.5	92.8	0.3	0.3%	686,950	0.11
TCB	3.2%	3,496,592,160	29.4	29.15	-0.3	-0.9%	3,943,650	-0.27
CTG	3.2%	3,723,404,556	27.6	27.55	-0.1	-0.2%	6,073,370	-0.06
PLX	2.9%	1,293,878,081	72.1	71	-1.1	-1.5%	798,310	-0.45
VRE	2.4%	1,901,078,733	41	41.9	0.9	2.2%	4,333,370	0.54
VJC	2.1%	451,343,284	152.6	151.5	-1.1	-0.7%	1,157,560	-0.16
BVH	2.1%	680,471,434	98.4	98	-0.4	-0.4%	45,070	-0.09
HPG	1.9%	1,517,079,000	41.55	42.3	0.8	1.8%	9,618,060	0.36
NVL	1.3%	652,638,750	66.5	66.5	0.0	0.0%	924,590	0.00
MBB	1.3%	1,815,505,363	23	23.1	0.1	0.4%	7,395,590	0.06
MWG	1.3%	323,169,521	128	127.2	-0.8	-0.6%	642,710	-0.08
VPB	1.2%	1,497,403,415	26.25	26.8	0.6	2.1%	8,103,100	0.26
HDB	1.2%	980,999,979	38.55	38.85	0.3	0.8%	1,933,300	0.09

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash
Vùng hỗ trợ: 1.000 - 1.010

70% stocks
Vùng kháng cự: 1.020 - 1.030

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.020 - 1.030 điểm.

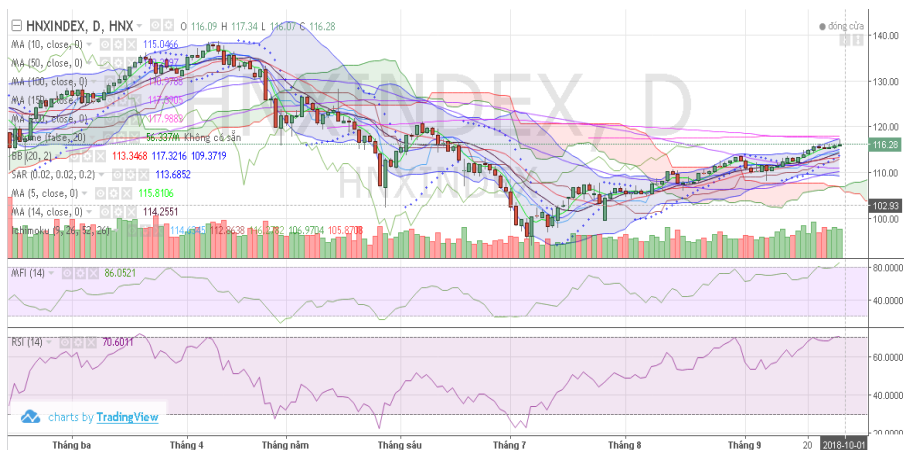
Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.000 - 1.010 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.000. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 980 - 990 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.020 - 1.030 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.030. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.040 - 1.050 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

HNX-INDEX



30% cash
Vùng hỗ trợ: 115.0 - 116.0

70% stocks
Vùng kháng cự: 117.0 - 118.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 117.0 - 118.0 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 115.0 - 116.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 115.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 113.0 - 114.0.

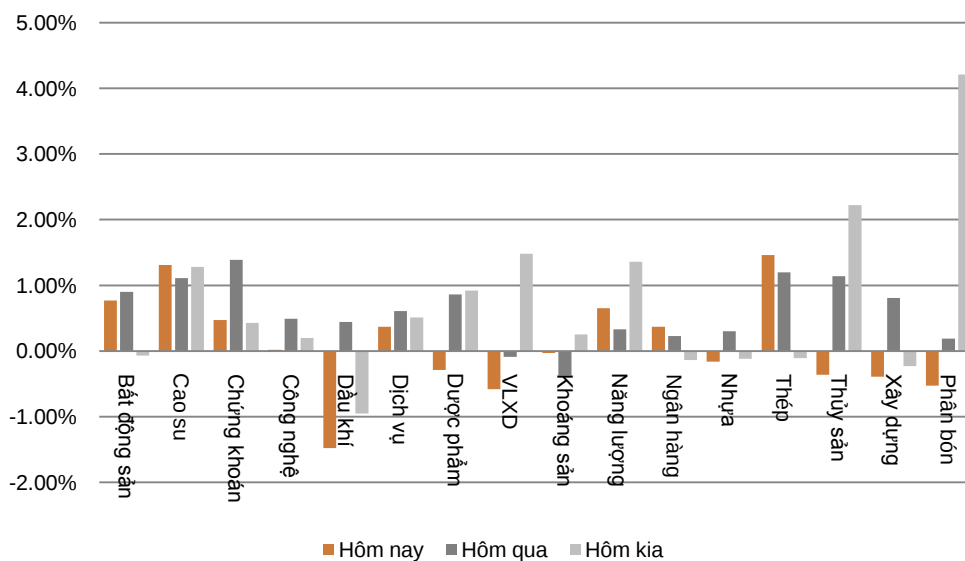
Trong kịch bản tích cực, vùng 117.0 - 118.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 118.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 119.0 - 120.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

BIỂU ĐỒ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.77%
Cao su	↑ 1.31%
Chứng khoán	↑ 0.47%
Công nghệ	↑ 0.02%
Dầu khí	↓ -1.48%
Dịch vụ	↑ 0.37%
Dược phẩm	↓ -0.29%
VLXD	↓ -0.58%
Khoáng sản	↓ -0.03%
Năng lượng	↑ 0.65%
Ngân hàng	↑ 0.37%
Nhựa	↓ -0.16%
Thép	↑ 1.46%
Thủy sản	↓ -0.36%
Xây dựng	↓ -0.39%
Phân bón	↓ -0.53%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	104	106	↑ 2.0	↑ 1.9%	846,730
	VIC	98.6	98.3	↓ -0.3	↓ -0.3%	857,910
	VRE	41	41.9	↑ 0.9	↑ 2.2%	4,333,370
Chứng khoán	SSI	33.6	33.5	↓ -0.1	↓ -0.3%	3,238,680
	HCM	68.2	69	↑ 0.8	↑ 1.2%	457,730
	VCI	64.1	64.8	↑ 0.7	↑ 1.1%	227,330
Dầu khí	GAS	117.2	115.7	↓ -1.5	↓ -1.3%	286,600
	PLX	72.1	71	↓ -1.1	↓ -1.5%	798,310
	BSR	20.5	20	↓ -0.5	↓ -2.4%	6,105,600
Ngân hàng	VCB	63.4	63	↓ -0.4	↓ -0.6%	2,104,400
	BID	34.65	35.2	↑ 0.6	↑ 1.6%	2,822,910
	TCB	29.4	29.15	↓ -0.3	↓ -0.9%	3,943,650
Thép	HPG	41.55	42.3	↑ 0.8	↑ 1.8%	9,618,060
	TVN	9.7	9.5	↓ -0.2	↓ -2.1%	6,900
	HSG	12.65	12.65	→ 0.0	→ 0.0%	4,855,850

Cập nhật ngày 28/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↑ 3.21%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↑ 2.16%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↑ 2.48%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↑ 1.01%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 1.30%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -1.34%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 2.90%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↑ 0.93%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -1.47%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 2.40%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↓ -0.15%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 1.41%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↑ 2.89%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↑ 5.31%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 2.20%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 5.78%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 28/09/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	71.9657 ↓	-0.01% ↑	1.62% ↑	3.47% ↑	39.20%	28/09/2018
Brent	81.7482 ↑	0.23% ↑	3.71% ↑	5.94% ↑	42.03%	28/09/2018
Natural gas	3.0382 ↓	-0.43% ↑	2.06% ↑	4.96% ↑	1.05%	28/09/2018
Gasoline	2.0788 ↓	-0.21% ↑	3.01% ↓	-1.34% ↑	29.34%	28/09/2018
Heating oil	2.3227 ↓	-0.05% ↑	4.32% ↑	3.57% ↑	28.17%	28/09/2018
Ethanol	1.293 ↓	-0.23% ↑	3.60% ↑	3.02% ↓	-13.94%	28/09/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	811.2 ↑	0.27% ↑	3.34% ↑	12.33% ↑	16.00%	28/09/2018
Gold	1,183.2 ↑	0.06% ↓	-1.32% ↓	-1.90% ↓	-7.49%	28/09/2018
Silver	14.3 ↑	0.73% ↑	0.55% ↓	-2.67% ↓	-13.71%	28/09/2018
Platinum	811.2 ↑	0.27% ↓	-1.85% ↑	1.91% ↓	-10.78%	28/09/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	3.2 →	0.00% ↓	-9.83% ↓	-1.83% ↓	-14.17%	28/09/2018
Coffee	99.7 ↑	0.40% ↓	-0.20% ↑	1.06% ↓	-22.14%	28/09/2018
Neodymium	407,500.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-28.51%	28/09/2018
Live Cattle	113.5 ↓	-0.46% ↑	0.69% ↑	5.03% ↑	3.78%	28/09/2018
Canola	497.1 ↓	-0.26% ↑	1.51% ↑	1.18% ↑	0.95%	28/09/2018
Oat	260.0 ↓	-0.10% ↑	2.76% ↑	3.27% ↑	3.48%	28/09/2018
Soybeans	855.5 ↑	0.12% ↑	0.96% ↑	3.90% ↓	-11.66%	28/09/2018
Wheat	511.3 ↓	-0.54% ↓	-2.01% ↓	-0.87% ↑	14.06%	28/09/2018
Cotton	75.0 ↓	-4.02% ↓	-5.36% ↓	-9.57% ↑	8.61%	28/09/2018
Rice	9.8 ↑	0.15% ↓	-0.81% ↓	-9.34% ↓	-18.30%	28/09/2018
Palm Oil	2,095.0 ↓	-1.04% ↓	-0.99% ↓	-3.77% ↓	-22.95%	28/09/2018
Cheese	1.7 →	0.00% ↓	-0.36% ↑	6.03% ↓	-0.54%	28/09/2018
Milk	16.1 ↓	-0.19% ↓	-0.19% ↑	7.26% ↓	-1.59%	28/09/2018
Orange Juice	146.9 ↓	-0.64% ↓	-0.37% ↓	-4.83% ↓	-1.01%	28/09/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	260.0 ↓	-0.10% ↑	2.76% ↑	3.27% ↑	3.48%	28/09/2018
Copper	2.8 ↓	-0.25% ↓	-3.02% ↑	1.54% ↓	-6.35%	28/09/2018
Steel	4,567.0 ↑	0.07% ↓	-0.11% ↑	1.92% ↑	14.69%	28/09/2018
Coal	114.5 ↓	-0.15% ↑	2.30% ↑	6.05% ↑	20.91%	28/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
VCB	Mua	Mở	61.4	63.0	79.5	↑ 29.5%	↑ 2.6%	20/08/2018	
Trung bình:							↑ 2.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							↑ 32.7%		

Cập nhật ngày 28/09/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	28/09/2018	CII	HOSE	Giao dịch bổ sung - 6,400 CP	26.55	0 (0%)
28/09/2018	n/a	15/10/2018	PTX	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 448,457 CP	10	0 (0%)
#REF!	01/10/2018	16/10/2018	UPC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	13.2	1.1 (9.09%)
28/09/2018	29/09/2018	15/10/2018	SEA	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	n/a	n/a
28/09/2018	01/10/2018	22/10/2018	DBH	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 270 đồng/CP	10	0 (0%)
28/09/2018	01/10/2018	05/10/2018	SPB	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	37.2	0 (0%)
28/09/2018	01/10/2018	09/10/2018	NBP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền, 1,000 đồng/CP	14.9	-0.1 (-0.67%)
n/a	n/a	28/09/2018	ART	HNX	Giao dịch lần đầu - 37,259,983 CP	9.5	0.1 (1.06%)
28/09/2018	01/10/2018	16/10/2018	HBW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 520 đồng/CP	85.5	0 (0%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	SBT	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
01/10/2018	02/10/2018	n/a	TDM	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	n/a	n/a
01/10/2018	02/10/2018	15/10/2018	BRR	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền, 400 đồng/CP	8.1	0 (0%)
n/a	n/a	01/10/2018	TA9	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,369,977 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	01/10/2018	VSA	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,281,492 CP	17.3	0.1 (0.58%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	SHN	HNX	Hợp ĐHCD bất thường 2018	9.6	0 (0%)
n/a	n/a	01/10/2018	PC1	HOSE	Giao dịch bổ sung - 17,317,452 CP	28.7	-0.1 (-0.35%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	STT	UPCoM	Hợp ĐHCD thường niên 2018	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	01/10/2018	SMA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,901,499 CP	11.4	0 (0%)
n/a	n/a	02/10/2018	SHS	HNX	Giao dịch bổ sung - 5,395,674 CP	16.9	0.3 (1.81%)
n/a	n/a	02/10/2018	HAI	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	3.38	0.04 (1.2%)
02/10/2018	03/10/2018	n/a	LCC	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	3.1	0 (0%)
n/a	n/a	02/10/2018	C47	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	14.85	0 (0%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.